

My name is: _____

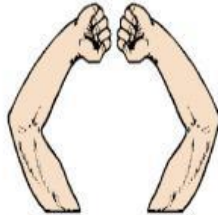
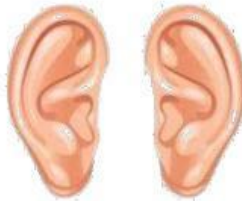
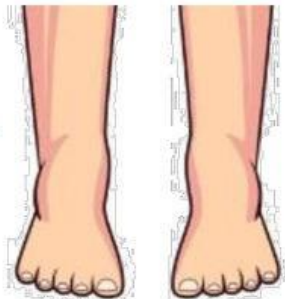
WORKSHEET

FFs1 – Unit 3.3

Teacher's feedbacks

Task 1. Change the words into plural forms.

(Con chuyển các từ sau sang hình thức số nhiều nhé.)

*arm**arms**eye**ear**hand**leg**eyebrow*

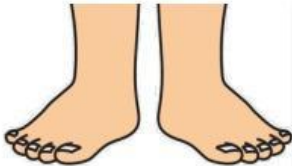
Task 2: Look and write: (Con nhìn và viết đáp án chính xác nhé.)

shoulders
toes
walk

knees
kick
run

foot
fingers
wave

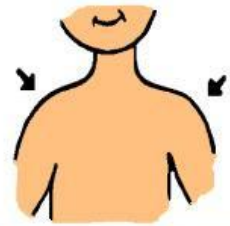
feet
hands
write



1.



2.



3.



4.



5.



6.



7.



8.



9.



10

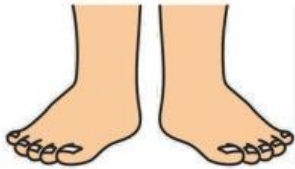


11.

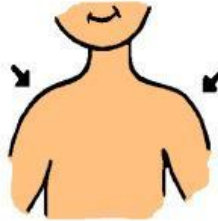


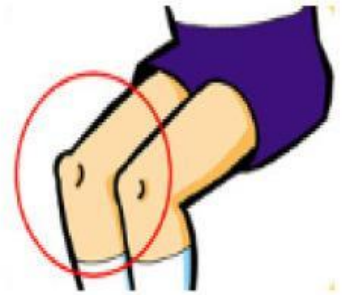
12.

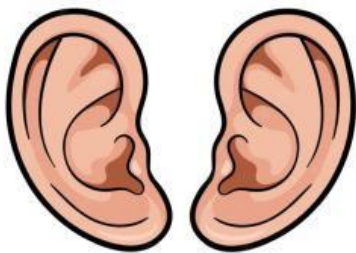
Task 3. Listen and write the number. (Con nghe và đánh số theo thứ tự nhé)

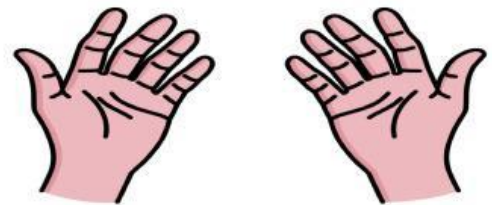


1















Task 4. Rearrange the words below to make a correct sentence. (Con sắp xếp lại từ để tạo thành câu đúng nhé)

1. hands/ Are/ your/ these/ ?

→ _____

2. These/ my/ knees./ are

→ _____

3. many/ you/ How/ have/ toes/ do/ ?

→ _____

4. I/ kick/ the ball/ can/ with my feet.

→ _____

5. write with my hands./ I / can

→ _____

6. I / two legs/ have / and two arms.

→ _____